

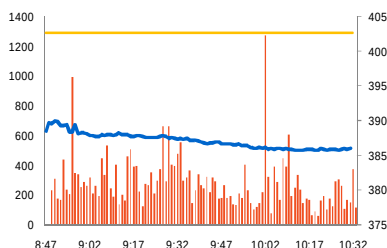
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	385.97	↓ -16.62	-4.13%
KLGD (triệu ck)	35.54	↓ -3.48	-8.92%
GTGD (tỷ đồng)	673.87	↓ -29.05	-4.13%
Tổng cung (triệu ck)	63.55	↑ 5.29	9.08%
Tổng cầu (triệu ck)	33.64	↓ -7.19	-17.61%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.04	↓ -0.18	-5.71%
KL bán (triệu ck)	3.92	↓ -0.02	-0.57%
Giá trị mua (tỷ đồng)	91.11	↓ -6.94	-7.08%
Giá trị bán (tỷ đồng)	154.35	↑ 19.93	14.83%

Biến động trong ngày



Nhận định thị trường:



Thêm một phiên sụt giảm nữa, với tốc độ giảm giá còn mạnh hơn các phiên trước đó khi VN-Index giảm tới 4,12% với hầu hết các mã cổ phiếu giảm xuống mức giá sàn. Phiên sụt giảm này ngay sau khoảng trống (gap) trước đó, đã xóa tan hi vọng mong manh trước đó về một mô hình đảo chiều Island bottom (một mô hình đảo chiều nhanh dạng chữ V) giành cho thị trường. Thanh khoản sụt giảm cho thấy sự kì vọng của NĐT sụt giảm, KL đặt mua bắt đáy cũng giảm mạnh. Tất cả các indicator dao động đều đang trong trạng thái Quá bán thể hiện tâm lý NĐT đang rất tiêu cực. Khoảng trống được xác định là Measuring gap (khoảng trống đo lường) xảy ra khi xu thế chính đi được nửa đường.

Tính từ đầu năm tới nay, Việt Nam nhập siêu 6.59 tỷ USD. Nhập siêu cao tiếp tục là khó khăn đối với ngoại hối và dự trữ ngoại hối sẽ không có cải thiện nào đáng kể nếu cán cân thương mại tiếp tục bị thâm hụt ở mức cao.

Không có một tin tức xấu đáng kể nào đã khiến cho TTCK giảm mạnh trong gần 2 tuần qua. Nguyên nhân chủ yếu là nguyên nhân tâm lý. Và sự suy giảm mạnh, đột ngột không có nguyên nhân rõ ràng của thị trường thường là giai đoạn cuối của một thị trường giảm giá – bear market. Có nghĩa là đáy của thị trường ngày càng gần hơn.

Đợt suy giảm mạnh này của thị trường còn có sự bán mạnh của phía nước ngoài – mà cụ thể là các ETFs. Điều này có gắn bó với sự giảm giá mạnh của Dow Jones và thị trường thế giới trong thời gian gần đây. Dow Jones có khả năng suy yếu trong thời gian tới do: (i) Dow Jones đã lên đến 13.000 điểm gần với đỉnh cũ là 14.000 điểm năm 2008 – một mức rất khó vượt qua với các diễn biến kinh tế hiện nay; (ii) Chương trình hỗ trợ kinh tế QE II của Mỹ đã kết thúc và sẽ tác động đáng kể đến nền kinh tế Mỹ. TTCK Mỹ sẽ cần chờ đợi kết quả hoạt động của các

Binh Pham

Director, Head of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

doanh nghiệp Mỹ Quý II/2011 để xem Dow Jones có thể tăng điểm hay sẽ phải thoái lui- và nếu thoái lui thì sẽ giảm giá khá mạnh.

Chúng tôi cho rằng Vn-Index có khả năng tiếp tục suy giảm trong ngắn hạn. Hai khu vực sẽ có sự hỗ trợ mạnh là 360 điểm và 320 điểm.

Thông tin đáng chú ý trong ngày:

- Trong tháng 5/2011, xuất khẩu Việt Nam đạt 7,5 tỷ USD, nhập khẩu đạt 9,2 tỷ USD và nhập siêu đạt 1,7 tỷ USD. So với tháng trước, XK tăng 0,85% và NK tăng 3,02%. Từ đầu năm đến nay, XK đạt 34,7 tỷ USD, NK đạt 41,3 tỷ USD, NS 6,59 tỷ USD.
- Bộ Tài chính đang hoàn tất dự thảo Thông tư hướng dẫn kê khai đánh giá tài sản và vốn của doanh nghiệp nhà nước. Các TD, DN 100% vốn nhà nước sẽ thực hiện kê khai tài sản, các khoản vay, nợ và tài sản gửi ngân hàng như vàng, ngoại tệ, tiền... từ 1/7.
- HSBC cho rằng: trong bối cảnh các yếu tố cơ bản chưa có dấu hiệu bất ổn, lạm phát có thể chạm mức 20% trong các tháng tới.

Thông kê kỹ thuật:

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn: giá đã phá vỡ hết hỗ trợ gần nhất, xu thế giảm giá hiện hữu.

Mã	Giá đóng cửa	Mức hỗ trợ trước đó	KLGD xác nhận (% tăng so với bình quân 10 ngày)
BVH	68.5	70	100%
MSN	84	91.5	60%, có gap
VIC	97	110	230%, có retest
VPL	51.5	58	
VNM	93.5	100	120%

Hiệu ứng bắt đáy – bán cắt lỗ hoặc giải chấp: hiệu ứng “quả cầu tuyết” có dấu hiệu diễn ra: Phiên giao dịch ngày 18/5, KLGD tăng 20% so với phiên trước nhờ lực mua bắt đáy đột ngột mạnh khiến cuối phiên có sự thu hẹp đà giảm. Sau đó đúng 4 phiên giao dịch, cổ phiếu mua bắt đáy vừa về TK và nhiều mã giảm tới 20-30% sau 4 phiên giảm giá, lực lượng bán ra mạnh tới mức tạo nên GAP ngày hôm qua (24/5). Tuy nhiên phiên hôm qua, KLGD cũng vẫn tăng cao 15% so với phiên ngày 18/5, lực mua bắt đáy vẫn nhiều trong khi thị trường tiếp tục sụt giảm với mức giá giảm rất mạnh. Xét trên phương diện kỹ thuật, tình trạng này có thể tạo nên áp lực bán trong tương lai thêm mạnh hơn nếu KLGD tiếp tục tăng mà giá cứ giảm đều. TT chỉ thể hiện dòng tiền tích cực khi KLGD tăng kèm theo mức tăng của giá.

Khuyến nghị:

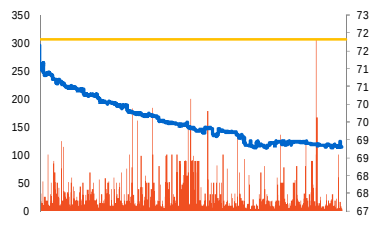
- NĐT chưa nên tham gia vào thị trường. Kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu chắc chắn hơn sẽ mang lại cho NĐT cơ hội an toàn hơn.

HNX:

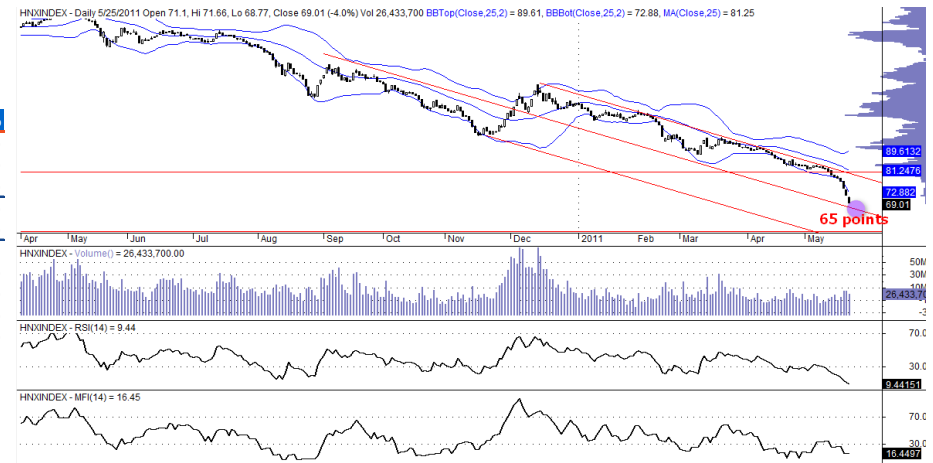
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	69.01 ↓	-2.87	-3.99%
KLGD (triệu ck)	31.18 ↓	-4.00	-11.37%
GTGD (tỷ đồng)	321.26 ↓	-44.49	-12.16%
Tổng cung (triệu ck)	48.09 ↑	0.92	1.95%
Tổng cầu (triệu ck)	28.13 ↓	-4.05	-12.59%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.61 ↓	-0.26	-29.64%
KL bán (triệu ck)	1.55 ↑	1.46	1696.28%
Giá trị mua (tỷ đồng)	9.07 ↓	-0.62	-6.38%
Giá trị bán (tỷ đồng)	15.79 ↑	14.37	1011.32%

Biến động trong ngày



Nhận định thị trường:



HNX-Index tiếp tục giảm mạnh, tốc độ giảm lên mức kỉ lục trong năm với mức gần 4%. KLGD sụt giảm, lượng mua bắt đáy đã giảm đáng kể. **Chạy trong một đường kênh giá giảm trung hạn, HNX-Index sắp chạm dải dưới của kênh, cũng là hỗ trợ mạnh tại 65 điểm.** Kèm theo tín hiệu này là dấu hiệu mọi indicator dao động đều đã xuống mức thấp nhất trong lịch sử (dưới 5) và trong trạng thái Quá Bán khá lâu. Nếu HNX-Index dừng rơi khi lực bán giảm bớt tại vùng 65 điểm, có khả năng sẽ có phục hồi lại đáng kể. Tuy nhiên ngược lại nếu phá vỡ mức này, HNX-Index sẽ rơi xuống kênh phía dưới với mức sụt giảm có thể lớn hơn.

Tín hiệu tích cực từ dòng tiền chưa xuất hiện, và dấu hiệu một phần lực cầu bắt đáy tuần trước đang trở thành lực bán ra trên thị trường: Money Flow Index và công cụ Accumulation/Distribution thể hiện dòng tiền tích cực/tiêu cực: hiện tại vẫn chưa cho thấy có dấu hiệu tích cực nào. Dấu hiệu của hiệu ứng “quá tuyệt lẫn” cũng thể hiện khá rõ trên HNX qua các đỉnh KLGD trong 2 tuần qua. Điều này thể hiện có khả năng còn một lực lượng bán ra khá mạnh đang tiềm ẩn trong tương lai gần.

Mặt bằng giá thấp nhất trong lịch sử 3 năm qua: Mặt bằng giá cổ phiếu khớp lệnh phiên hôm nay (GTGD/KLGD) chỉ ở mức 9,870 đồng/cp, mức này giảm 3% so với phiên trước đó, và thấp hơn rất nhiều so với HSX. Với tính thanh khoản cao hơn, giá cổ phiếu thấp hơn, giao dịch liên tục trong phiên với biên độ 7%, sàn HNX có thể sẽ hấp dẫn dòng tiền ngắn – trung hạn hơn so với HSX.

HNX-Index tiếp tục sụt giảm, trong các phiên tới HNX-Index sẽ test đường kênh dưới (đóng vai trò là hỗ trợ mạnh) tại vùng điểm khoảng 65 điểm. Hiện tại tín hiệu thị trường chưa thể hiện yếu tố nào tích cực một cách rõ rệt. Có khả năng trong phiên tới HNX-Index vẫn có thể giảm, tuy nhiên NĐT cần quan sát phản ứng của thị trường khi test ngưỡng hỗ trợ.

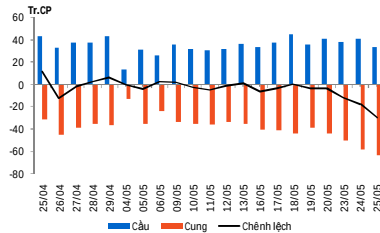
Khuyến nghị:

- NĐT chưa nên tham gia vào thị trường. NĐT ngắn hạn nên kiên nhẫn chờ đợi tín hiệu chắc chắn hơn thị trường để tránh những rủi ro thị giá trong ngắn hạn.
- NĐT giữ cổ phiếu nên thận trọng quan sát phản ứng của thị trường tại ngưỡng hỗ trợ 65 điểm.

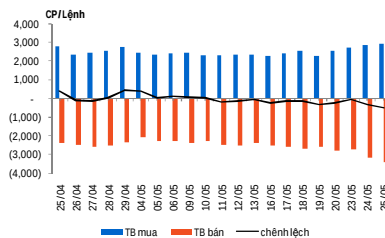
Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

HSX:

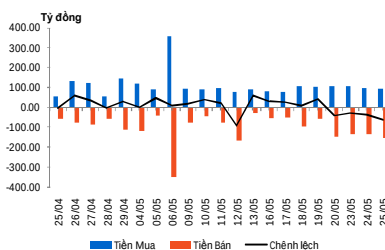
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



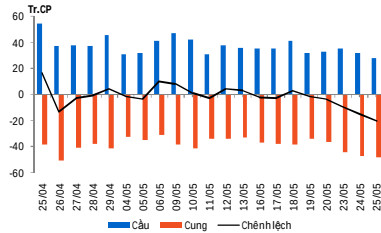
Ngay đợt khớp lệnh đầu tiên, cổ phiếu giảm sàn chắt đông khiến VN-Index dễ dàng phá vỡ ngưỡng 400 điểm để lùi về 388.64 điểm. Áp lực bán tháo của thị trường càng mạnh hơn từ đợt khớp lệnh liên tục tại HOSE. Hầu hết không có lệnh mua, chỉ còn vài lệnh mua với mức giá sàn, gần như toàn bộ cổ phiếu vốn hóa lớn tại HOSE đều giảm hết biên độ, một vài mã có biên độ giảm thấp hơn như EIB, HPG, KBC, hay STB.. Kết quả đợt khớp lệnh liên tục tại HOSE, VN-Index giảm 16.62 điểm, tức 4.13% chốt tại 385.97 điểm. Cuối phiên có đến 244 mã giảm giá trong đó 187 mã giảm hết biên độ, và chỉ có 26 mã tăng và 17 mã đứng giá.

Thanh khoản có sự tăng trưởng vào đầu phiên nhưng từ giữ phiên giảm mạnh do xu hướng bán tháo vẫn còn quá lớn. Tổng cộng có 35.54 triệu đơn vị được chuyển nhượng, trị giá 673.87 tỷ đồng, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 6.72 triệu đơn vị và 111.3 tỷ đồng.

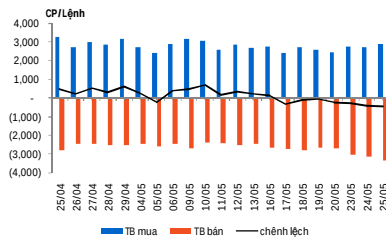
Khối ngoại tiếp tục bán ròng, khối lượng và giá trị bán ròng tăng. Chỉ có hơn 3 triệu cổ phiếu được mua vào, tập trung vào các mã như SSI, HAG, DPM, PVD, FPT, VCB với giá trị là hơn 91 tỷ đồng, nhưng bán ra gần 4 triệu cổ phiếu với giá trị là trên 154 tỷ đồng, giảm nhẹ về khối lượng và tăng 15% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó.

HNX:

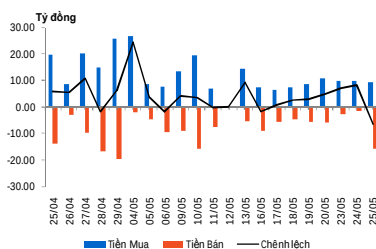
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Tại sàn Hà Nội, HNX-Index trượt dốc ngay từ những phút đầu với mức giảm là 1.6 điểm, tương ứng 2.23% và lùi về 70.28 điểm. Tuy nhiên thanh khoản tăng cao với 5.7 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng, tương đương 60 tỷ đồng. Tương tự sàn Hồ Chí Minh, áp lực bán tháo trong đợt khớp lệnh liên tục sau đó khiến chỉ số giảm điểm mạnh hơn. HNX-Index phá ngưỡng 70 điểm, xuống 68.8 điểm, mất 3.06%, và duy trì quanh mức nào cho đến hết đợt giao dịch. Đợt 3, HNX-Index tăng nhẹ 0.02 điểm, chốt tại 69.01, mất 2.87 điểm, tương ứng 3.99% so với phiên hôm qua. Số lượng cổ phiếu giảm giá chiếm đa số với 292 mã, trong đó 235 mã giảm kịch sàn

Thanh khoản hôm nay cũng sụt giảm. Chỉ có 31.18 triệu đơn vị cổ phiếu được giao dịch, giảm 11.37%, giá trị giao dịch giảm 12.16% còn 321.26 tỷ đồng.

Hôm nay, khối ngoại tăng mạnh bán ra các cổ phiếu bán ra chủ yếu là các cổ phiếu của công ty chứng khoán. 53 mã được mua vào với tổng khối lượng đạt 613.500 cổ phiếu, tương đương hơn 9 tỷ đồng, giảm 27% về khối lượng và giảm 6,38% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó. Trong khi đó bán ra 18 mã với tổng khối lượng đạt 1.546.600 cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 15 tỷ đồng, tăng 1.696% về khối lượng và tăng 1.011% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVEP-Tổng công ty thăm dò khai thác dầu khí: NH Công thương cho vay 200 triệu USD phát triển Mô Đại Hùng

Theo hợp đồng tín dụng dài hạn vừa được ký giữa hai bên, NH Công Thương chi nhánh Hà Nội cam kết cho PVEP vay 200 triệu USD trong thời hạn 7 năm nhằm đảm bảo nguồn vốn đầu tư cho các giai đoạn tiếp theo của Dự án phát triển mô Đại Hùng - dự án thăm dò khai thác dầu khí 100% vốn Nhà nước. Mô Đại Hùng, lô 05-1 (a) thuộc bể trầm tích Nam Côn Sơn, ngoài khơi thềm lục địa phía Nam Việt Nam

PVS-Tổng CTCP Dịch vụ kỹ thuật dầu khí Việt Nam: LNST hợp nhất quý I/2011 giảm 53% so với cùng kỳ 2010

Doanh thu thuần của PVS quý này đạt 3.255,57 tỷ đồng, tăng 50% so với cùng kỳ 2010. Doanh thu hoạt động tài chính đạt hơn 205,5 tỷ đồng, tăng 40% so với cùng kỳ 2010. Doanh thu khác đạt 134,67 tỷ đồng, gấp hơn 6 lần cùng kỳ 2010.

Tuy nhiên, giá vốn hàng bán lên tới hơn 3.000 tỷ đồng, chi phí tài chính quý này gần 308 tỷ đồng, tăng 83% so với cùng kỳ 2010, chi phí quản lý doanh nghiệp 93 tỷ đồng, tăng 71% so với cùng kỳ 2010.

Do đó, mặc dù doanh thu tăng mạnh, song LNST hợp nhất quý I/2011 của PVS đạt 122 tỷ đồng, giảm 46% so với cùng kỳ 2010.

LNST hợp nhất quý I/2011 đạt 79,8 tỷ đồng, giảm 53% so với cùng kỳ 2010. LNST cổ đông công ty mẹ đạt gần 84 tỷ đồng, giảm 51% so với cùng kỳ 2010.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 32 cổ phiếu niêm yết có 1 cổ phiếu tăng giá, 2 cổ phiếu đứng giá và 29 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PXS (tăng 4.49%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PGS (giảm 6,90%), PVI (giảm 6,77%), PVS (giảm 6,79%), và PVX (giảm 7.00%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 4,78% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 9,64 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 25/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,900	1,000	↓ -6.35	0.52	17.35	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	3,700	72,400	↓ -5.13	0.47	28.46	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	5,700	209,200	↓ -6.56	0.49	3.52	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	13,500	1,146,000	↓ -6.90	0.79	1.32	HNX
5	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	5,900	114,900	↓ -6.35	0.39	2.73	HNX
6	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8,100	88,500	↓ -5.81	0.66	17.22	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	6,300	-	→ 0.00	0.58	27.39	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,500	264,800	↓ -5.80	0.65	4.89	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	4,900	50,800	↓ -5.77	0.46	3.40	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	14,500	250,200	↓ -6.45	0.85	2.19	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	13,200	1,002,900	↓ -5.71	0.79	1.97	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	6,500	166,900	↓ -5.80	1.14	2.97	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,000	601,500	↓ -6.25	0.58	6.47	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	12,400	120,300	↓ -6.77	0.53	6.26	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	6,700	496,300	↓ -5.63	0.65	2.97	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,300	64,200	↓ -5.97	0.60	8.08	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	15,100	335,800	↓ -6.79	1.28	4.04	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	10,700	48,600	↓ -6.14	2.49	4.59	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	9,300	2,073,800	↓ -7.00	0.41	3.50	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	7,900	-	→ 0.00	0.68	17.43	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	28,500	417,560	↓ -4.68	1.70	4.60	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	10,000	314,200	↓ -4.76	0.89	5.46	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	33,900	344,650	↓ -2.59	2.29	10.19	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	6,700	343,170	↓ -4.29	0.59	4.63	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	45,600	315,030	↓ -5.00	3.51	17.48	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	19,700	48,210	↓ -4.83	1.75	23.55	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,700	158,970	↓ -4.08	0.60	37.09	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	6,500	45,840	↓ -4.41	0.55	1.48	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	4,100	407,740	↓ -4.65	0.39	8.29	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,500	27,550	↓ -3.51	0.50	6.24	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,300	106,560	↑ 4.49	0.84	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,400	3,530	↓ -3.57	0.54	N/A	HSX

LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
CTCP Đầu tư Xây dựng Công trình Đô thị Đà Nẵng	23.00	1,127,000	15,000	23/5/2011	Từ 28/04/2011 đến 16/05/2011
Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn-TNHH MTV	167.00	2,635,000	10,000	18/5/2011	
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,275,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	20.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	Từ 31/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Xây lắp dầu khí Hà Nội	HNX	300	04/04/2011
CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long	HNX	95	05/04/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011
CTCP Khai Thác và Chế Biến Khoáng sản Lào Cai	HSX	85	14/4/2011
CTCP Thủy Điện -Điện Lực 3	HSX	95	19/4/2011
Công ty Cổ Phần Thống Nhất	HSX	82	20/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Thủy sản Gentraco	HNX	80	04/04/2011
Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần Quân đội	HSX	730	27/04/2011
CTCP Khai thác và Chế biến KS Bắc Giang	HSX	168	28/04/2011
Công ty cổ phần Thẻ ký 21	HSX	193	29/04/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đường sông Miền Nam	SWC	UPCOM	671.00		29/04/2011
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011
CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	UPCOM	1,840.00		24/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VIC	102,000	97,000	-4.90	82,475
VNM	98,000	93,500	-4.59	31,434
SSI	16,800	16,000	-4.76	26,684
QCG	17,500	17,500	0.00	26,303
HAG	31,200	29,700	-4.81	25,656

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	11,600	10,800	-6.90	24,420
KLS	8,300	7,800	-6.02	23,609
PVX	10,000	9,300	-7.00	19,340
PGS	14,500	13,500	-6.90	15,570
ACB	21,200	20,400	-3.77	13,478

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
IMP	38,100	40,000	1,900	4.99
VTF	14,700	15,400	700	4.76
BTT	19,200	20,100	900	4.69
PXS	8,900	9,300	400	4.49
KTB	24,700	25,800	1,100	4.45

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VC2	22,900	24,500	1,600	6.99
VIE	8,700	9,300	600	6.90
CKV	10,300	11,000	700	6.80
HGM	84,400	90,000	5,600	6.64
DTC	34,600	36,800	2,200	6.36

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VNL	10,000	9,500	-500	-5.00
PHT	8,000	7,600	-400	-5.00
TV1	8,000	7,600	-400	-5.00
TDC	8,000	7,600	-400	-5.00
SAV	32,000	30,400	-1,600	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VTs	30,000	27,900	-2,100	-7.00
SSM	10,000	9,300	-700	-7.00
PVX	10,000	9,300	-700	-7.00
TKC	10,000	9,300	-700	-7.00
C92	10,000	9,300	-700	-7.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVD	11,367	VIC	64,045
BVH	10,552	PVD	9,735
FPT	10,223	BVH	8,650
HAG	7,751	DPM	8,430
SSI	7,625	HAG	8,330

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	3,629	KLS	5,705
NTP	2,074	VND	2,706
THV	914	NTP	1,501
VND	541	BVS	1,483
VNR	347	PVS	949

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339